

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN BẢO LƯU KẾT QUẢ HỌC TẬP

Kính gửi:

- Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên.

Họ và tên HSSV: Bùi Minh Đức, sinh ngày: 12 / 06 / 2000

- Địa chỉ: Hiệp Hòa, Ninh Giã, Đường Lâm, Lâm Đồng

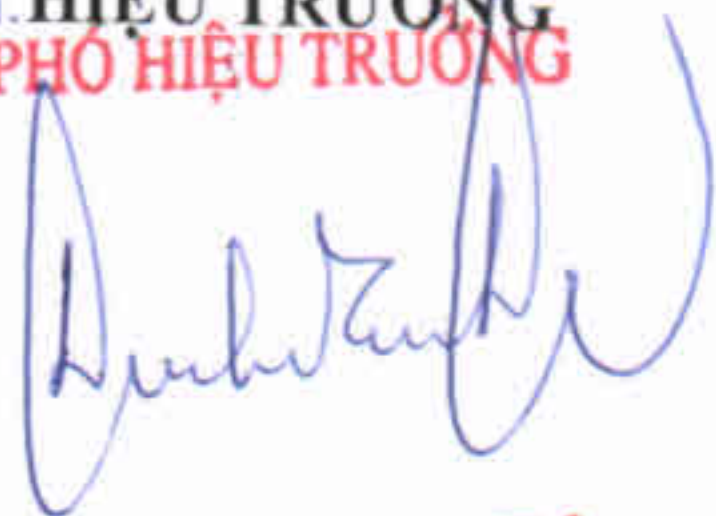
- Lớp: 22CI-QTĐ1 - MSSV: 22004930 - Năm học: 2022

Nay em làm đơn này kính xin các cấp lãnh đạo Nhà trường cho em được bảo lưu kết quả học tập.

Lý do: Bố em bị bệnh em phải ở nhà chăm sóc cho bố

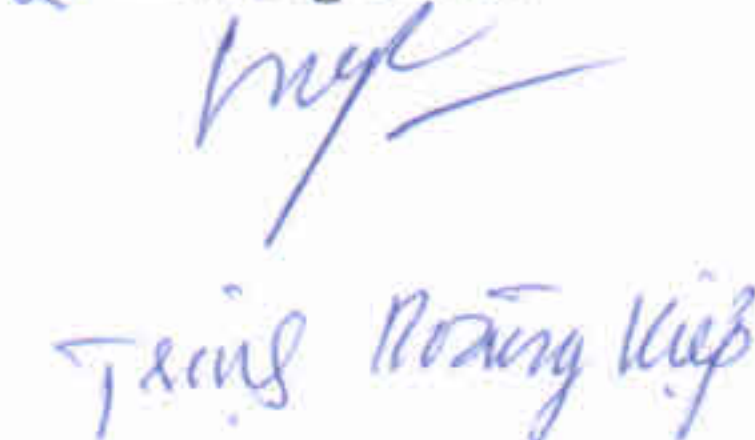
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 09 năm 2023

KI. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

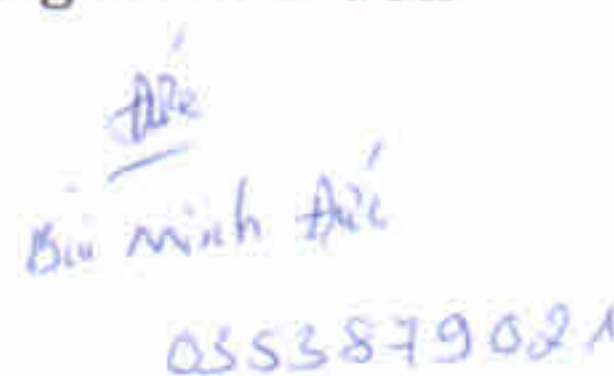


TS. Đinh Văn Đệ

2. Trưởng Khoa

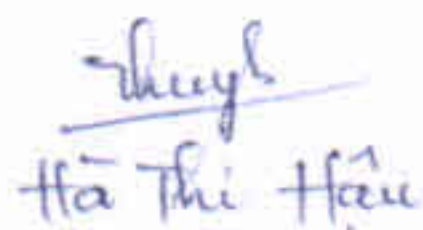

Trưởng Khoa Kế

Người làm đơn


Bùi Minh Đức
0553879021

TT. Thư viện

Sinh viên không
nợ sách Thư viện


Hà Thị Hậu

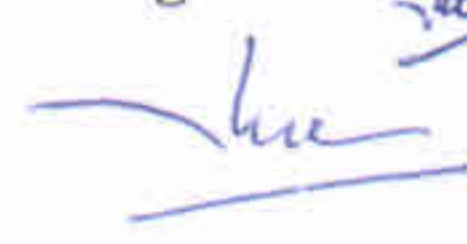
Phòng KH - TC

Đã đồng học phí
HK 2/2022-2023

19/9/2023


Nguyễn Kinh

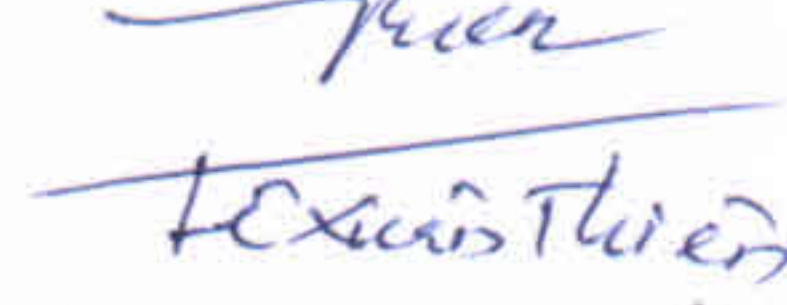
Phòng TS - ĐT


Quách Minh Chữ

Phòng TTGD - CTSV

Kính đề nghị Ban giám hiệu
xem xét

Ngày 19/9/2023


Trần Văn Thuận

- **Ghi chú:** Kèm giấy tờ có liên quan đến lý do bảo lưu kết quả tuyển sinh.

Ý kiến của Cố Vấn Học Tập:

- Đồng ý cho em bảo lưu. Sau khi giải quyết sắp xếp xong việc gia đình thì quay lại đăng ký học lại.



Lê Hồng Ngọc Mỹ

CHỖ ĐÓNG CHỮ ĐÓNG

CHỖ ĐÓNG CHỮ ĐÓNG

CHỖ ĐÓNG CHỮ ĐÓNG

Bệnh viện Chợ Rẫy
KHOA U GAN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 07 năm 2023

BIÊN BẢN HỘI CHẨN U GAN

ID UG193756

SNV lần trước

Họ và tên **BÙI NHƯ NĂM**
Địa chỉ **Lâm Đồng**

Năm sinh 1970 Nam ☒ Nữ ☐
Điện thoại 0919258154

Tiền căn **K gan HPT V đã TACE 1 + MWA 1 + RFA 1 / VGSV B**

Xét nghiệm

Gly	138.7 mg%	Cre	0.78 mg%	ALT	59.4 U/l	AST	78.3 U/l
Bil	2.93 mg%	Alb	3.86 g%				
PT	15.1 sec	APTT	32 sec	Tiểu cầu	88.2 G/l	Fibrinogen	4.22 G/l
HBsAg		HBeAg		HBcAb		HBV-DNA	x 10 copies/ml
Anti HCV		HCV-RNA	x 10 copies/ml				
AFP	151.5 ng/ml	Kết quả lần trước	36.5 ng/ml	tháng	05/23		
AFP-L3	14.6 %	Kết quả lần trước	19 %	tháng	05/23		
PIVKA-II	47478.8 mAU/ml	Kết quả lần trước	6266 mAU/ml	tháng	05/23		
CEA	ng/ml	CA 19.9	IU/ml	CA 12.5	IU/ml	PSA	ng/ml
Nội soi						CA 15.3	IU/ml

Hình ảnh

XQ phổi bình thường ☒ di căn phổi ☐ bệnh khác

SẢ mạch máu không u ☐ có u tăng sinh m/m ☐ huyết khối TM

CT scan số lượng u 1 u ☐ 2 u ☐ ≥ 3 u ☐ không ☒
vị trí u lớn nhất (cm) tăng quang có ☐ không ☐ viên ☐ kiểu u máu ☐

Ngấm lipiodol đối với u đã TACE tốt ☐ khá ☐ trung bình ☐ ít ☐ không ☐

Mức độ hủy đối với u đã RFA hoặc MWA hoàn toàn ☒ chưa hoàn toàn ☐ vị trí còn tiến triển

Di căn phổi ☐ xương ☐ thượng thận ☐ hạch ổ bụng ☐ khác

MRI > 03 u gan P + I (2cm) bất cân từ, HKTM cửa

GPBL

CHẨN ĐOÁN K gan HPT V đã TACE 1 + MWA 1 + RFA 1, tiến triển lại, HKTM cửa / VGSV B, tiểu đường

MWA ☐
ĐIỀU TRỊ Phẫu thuật ☐ RFA ☐ TACE ☐ Sinh thiết ☐ Hóa trị ☐ Theo dõi ☐ ĐTTC ☒

Ngày nhập viện
Ngày tái khám

Ngày thực hiện
Tại Y tế địa phương

Ghi chú

Vui lòng đem theo biên bản hội chẩn này
và giấy ra viện khi tái khám

BS hội chẩn

ThS.BS. Trần Minh Sang
A23 - HD15 - 3550

BS CKII Nguyễn Hoàng Phi
HD12 - 1257